

Số: /KH-BCĐ

Bình Thành, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục,
xóa mù chữ năm 2024.

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ - CP ngày 24/03/2014 của Chính phủ về việc phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ giáo dục và đào tạo về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ;

Căn cứ kế hoạch số 29/KH-BCĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện Định Hóa về việc Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục xã Bình Thành xây dựng Kế hoạch Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 cụ thể như sau:

I, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giữ vững và phát huy kết quả PCGD MN cho trẻ em 5 tuổi, PCGD TH, PCGD THCS và XMC:

1.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Duy trì trẻ 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%.
- Duy trì tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.
- 100% trẻ 5 tuổi được ăn bán trú tại trường.
- Tăng cường tuyên truyền vận động trẻ em 3 - 4 tuổi tới trường từng bước tiến tới phổ cập cho trẻ mẫu giáo.
- 100% trẻ được học 02 buổi/ngày trong một năm học (9 tháng) theo chương trình giáo dục mầm non.
- 100% giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt chuẩn trình độ đào tạo.
- Đủ phòng học kiên cố và bán kiên cố cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; tích cực huy động nguồn vốn đầu tư tu sửa phòng học cho các lớp dưới 5 tuổi.
- Đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; từng bước mua sắm, trang bị cho các lớp dưới 5 tuổi.

- Đảm bảo 100% trường học xanh, sạch, đẹp, có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước, nhà bếp, công trình vệ sinh đạt yêu cầu; đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp mẫu giáo 5 tuổi.

1.2. Phổ cập giáo dục tiểu học:

- Duy trì trẻ 6 tuổi thuộc đối tượng phải phổ cập vào lớp 1 đạt tỷ lệ 100%.
- Duy trì tỷ lệ trẻ từ 6 tuổi đến 10 tuổi đi học tiểu học đạt 100%.
- Duy trì tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm đạt 98% trở lên, số còn lại đang học ở các lớp tiểu học.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 99% trở lên.
- Tăng tỷ lệ học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày (từ 9 buổi/tuần đến 10 buổi/tuần).

- Duy trì trẻ khuyết tật từ 6 đến 10 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt 98%.

- Tăng tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; duy trì tỷ lệ giáo viên đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học (các phòng chức năng, bộ môn, phòng học...) để duy trì đạt chuẩn vững chắc phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Nhà trường có sân chơi, bãi tập với diện tích phù hợp được sử dụng thường xuyên, an toàn; môi trường xanh, sạch đẹp; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh, riêng cho nam, nữ.

1.3. Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở:

- 100% học sinh sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học Trung học cơ sở.
- Tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt tỷ lệ 98.1% trở lên, thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 95% trở lên.

- Tăng tỷ lệ học sinh từ 11 đến 14 tuổi đang học Trung học cơ sở đạt 97% trở lên.

- Tăng tỷ lệ thanh niên, thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi đã, đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt 90% trở lên.

- Duy trì trẻ khuyết tật từ 11 đến 18 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt 100% trở lên.

- Duy trì tỷ lệ 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo và giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp.

- Xây dựng trường học có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, có sân chơi, bãi tập đủ diện tích và sử dụng thường xuyên, an toàn; duy trì môi trường xanh, sạch đẹp; sử dụng nguồn nước đảm bảo vệ sinh, có hệ thống thoát nước; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh, riêng cho nam, nữ.

- Duy trì và giữ vững chuẩn phổ cập trung học cơ sở đạt mức độ 3

1.4. Xóa mù chữ

Duy trì tỷ lệ số người từ 15 - 60 tuổi được công nhận đạt chuẩn biết chữ trên mức độ 2. Tiếp tục tổ chức các lớp xóa mù chữ, sau xóa mù chữ nếu người mù chữ có nhu cầu, để giữ vững và tăng tỷ lệ biết chữ và chống tái mù chữ tại các trung tâm học tập cộng đồng; rà soát, sắp xếp các lớp theo từng độ tuổi, thực hiện chương trình phù hợp để đảm bảo tỷ lệ người trong độ tuổi theo quy định được công nhận biết chữ.

- Duy trì chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học

- Thực hiện hiệu quả việc bố trí số lượng người làm việc đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo Đề án của cấp trên.

- Rà soát số lớp, số giáo viên đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

- Tham mưu với cấp trên để tuyển dụng và hợp đồng giáo viên, nhân viên các cấp học để tăng cường dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, củng cố vững chắc kết quả PCGD, XMC; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu phổ cập và thực hiện đổi mới giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giờ lên lớp của giáo viên; tổ chức tốt các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường nhằm phát triển năng lực và kỹ năng cho học sinh; động viên, khuyến khích tạo niềm tin và động cơ học tập cho học sinh, nhất là đối với học sinh có học lực yếu, kém.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra việc thực hiện các quy định về kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện đầy đủ nội dung chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp, hiệu quả theo chuẩn của chương trình giáo dục phổ thông.

- Tăng cường đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 100% trẻ em 5 tuổi người dân tộc thiểu số được chuẩn bị tốt tiếng Việt trước khi vào lớp 1. Thực hiện tốt Đề án tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 23/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch Triển khai Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin quản lý phổ cập giáo dục, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ và nhân viên sử dụng tốt các phần mềm hỗ trợ quản lý giáo dục, phần mềm quản lý PCGD, XMC; thường xuyên cập nhật dữ liệu, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý PCGD, XMC.

3. Một số giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền về PCGD, XMC

- Kiện toàn và xây dựng Quy chế tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo PCGD, XMC, tham gia các lớp tập huấn về công tác PCGD, XMC.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của phụ huynh học sinh và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của PCGD, XMC trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực; đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội địa của phương.

- Tăng cường các biện pháp nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, tiêu chí của kế hoạch như ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập, giao trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân trong việc thực hiện công tác PCGD, XMC.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác PCGD, XMC nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, cập nhật và quản lý phổ cập giáo dục các cấp học.

3.2. Tăng cường các điều kiện cho PGGD trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học, PCGD trung học và XMC.

- Thường xuyên rà soát tất cả học sinh, trẻ em trong độ tuổi phổ cập nhằm nâng cao tỷ lệ huy động trẻ, từng bước củng cố vững chắc kết quả PCGD trẻ 5 tuổi.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước đối với học sinh.

- Tiếp tục rà soát các đối tượng trong độ tuổi nhằm xóa mù chữ, sau xóa mù chữ để chống tái mù chữ tại trung tâm học tập cộng đồng xã; rà soát, sắp xếp các lớp theo từng độ tuổi nếu có, thực hiện chương trình phù hợp để đảm bảo tỷ lệ hoàn thành chương trình.

3.3. Tiếp tục phát triển mạng lưới trường, lớp và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, thực hiện tốt đề án xã hội học tập và công tác xóa mù chữ.

- Củng cố, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, theo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, ưu tiên đầu tư phòng chức năng, thư viện, phòng đồ dùng, thiết bị dạy học đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học có chất lượng; huy động mọi nguồn lực, ưu tiên xây dựng đủ số phòng học, mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mầm non 5 tuổi; đảm bảo đáp ứng đủ phòng học an toàn, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn cho các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở theo hướng kiên cố hóa và theo các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

3.4. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục

- Chủ động lồng ghép các chương trình, đề án, dự án và huy động nguồn lực của xã hội để thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở và Xóa mù chữ.

- Tăng cường huy động sự đóng góp của các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội cùng với việc hỗ trợ của ngân sách Nhà nước để xây dựng trường, lớp học và trung tâm học tập cộng đồng.

- Phát huy vai trò hội khuyến học, dòng họ và gia đình hiếu học, tích cực động viên, định hướng và tạo điều kiện tốt nhất để mọi người được học và học được.

- Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội; tạo sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ của chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội cũng như gia đình học sinh chung tay giáo dục học sinh.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo PCGD xã

- Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC tại địa phương, xây dựng quy chế và chương trình hoạt động của Ban chỉ đạo để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch PCGD, XMC của địa phương năm 2024, trong đó có chỉ tiêu phấn đấu đạt chuẩn vững chắc PCGD, XMC.

- Thường xuyên rà soát hồ sơ theo dõi phổ cập giáo dục của địa phương, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và thống nhất về thông tin giữa các loại hồ sơ: Phiếu điều tra, sổ theo dõi phổ cập giáo dục, sổ đăng bộ và các hồ sơ phổ cập giáo dục khác. Bổ sung sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, học sinh hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, tiểu học và học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở của xã, phường, thị trấn, cập nhật thông tin đầy đủ và kịp thời.

- Huy động mọi người trong độ tuổi đi học nhằm duy trì sĩ số đảm bảo phát huy thành quả PCGD, XMC .

2. Các trường học.

- Phát huy vai trò gương mẫu và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá cho phù hợp với đối tượng học sinh, nâng cao chất lượng dạy học nhằm củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục đã đạt được.

- Phân công giáo viên điều tra, rà soát cập nhật phiếu điều tra vào phần mềm PCGD, XMC và sổ phổ cập giáo dục; hồ sơ phổ cập giáo dục phải được bảo quản cẩn thận và cập nhật số liệu thường xuyên; hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về số liệu trong hồ sơ phổ cập giáo dục.

- Phân công cán bộ phụ trách và quản lý phần mềm PCGD, XMC , thường xuyên cập nhật, khai thác phần mềm có hiệu quả.

- Huy động và duy trì sĩ số học sinh các cấp bằng các hình thức tuyên truyền, vận động số học sinh bỏ học hoặc đi học không đều ra lớp đầy đủ.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2024 của Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã Bình Thành. Yêu cầu các ban ngành, đoàn thể, ba cấp trường trên địa bàn xã, căn cứ kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- BCĐ PCGD, XMC huyện;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCĐ xã;
- 03 cấp trường (T/h);
- Lưu: VP, BCĐ.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Đinh Văn Chính**

